

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 10 tháng 10 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Xin Zhong Rui 7	5.7/6.4	103	6707.5	Vas:3006	Tổng hợp	P0	2AQT	Lê Đình Thạo/KBP
00:00	World Rei	5.2/8.1	199	49716	Vas 3006;3008	Tổng hợp	Khu neo CT	1QT	Đình Văn Hữu/KPB
00:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	PS	Phạm Văn Song/Vitaco
01:00	Global Mirai	4.9/6.5	189	58028	LS 135; 136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Phạm Trọng Thiệp/KBP
01:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Vũ Đức Thiệt/Vitaco
02:00	DKC 02	2.0/4.0	91	4719.0	Ptsc:05;06	Tổng hợp	Khu neo CT	2ALHD	Phạm Văn Ái/DKC
02:00	Mặt Trời Việt 26	1.0/3.0	79	3042	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 7/8	Nil
03:00	Gil 777	0.5/2.6	79	3239	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
03:00	Mai Dương 126	1.0/2.4	74	2458	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
04:00	Hải An Rose	7.7/8.4	171	21937	Vas 3006;3008	Tổng hợp	P0	3QT	Haian
05:00	Mai Dương 126	1.0/2.4	74	2458	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil cập mạn tàu Mạnh Hùng 36
06:00	Hoàng Hải ACE	1.0/3.0	88	5021	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Trần Sỹ Thanh/Nil
06:00	Cường Thịnh 36	4.0/4.0	89	5257	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Phạm Văn Song/Nil
06:00	Haian Rose	8.7/8.8	171	21937	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	P0	3QT	Phạm Trọng Thiệp/HA
07:00	Đại Dương Việt 07	4.6	114	9850	LS 135	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Lê Đình Thạo/Nil
07:00	Phuong Bách 12	0.8/3.2	79	3533	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 6	Nil
07:00	Thắng Lợi 586	0.8/2.6	65	1976	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
07:00	Thịnh An 06	1.0/3.0	85	5539	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Trần Sỹ Thanh/Nil
08:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
08:00	Việt Nhật 06	3.0	79	4201	Nil	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Nil

08:00	Development	4.4/4.7	133	10578	NS 02; HC 06	CDXMNS	Jetty 1	P0	Phạm Trọng Thiệp/NSCC
08:00	Tiên Minh	3.0/4.2	29	143.8	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
09:00	Viễn Đông 09	4.0/5.0	102	6596	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Lê Đình Thọ/Lavico
09:00	Fortune	3.8/5.1	130	13913	NS 01;02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Phạm Trọng Thiệp/NSCC
09:00	Nhà Bè 11	3.0/4.5	109	6717	Ptsc 05; 06	LHDNS	2BLHD	PS	Vũ Đức Thiện/Vitaco
09:00	Nam Phát 02	0.5/2.8	79	3090.3	Nil	Tổng hợp	4QT	Khu neo	Nil
10:00	Fu Hai 8	5.5/6.2	95	4381	VAS 306	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Lê Đình Thọ/KBP
10:00	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Nil
10:00	Trọng Trung 189	2.3/4.5	83	3055	Ptsc 05; 06	LHDNS	P0	2BLHD	Phạm Văn Song/Vitaco
10:00	Long Hưng 3	1.4/1.6	74	2607	Nil	Tổng hợp	2AQT	Khu neo	NSA
10:30	Hải Long 01	4.5/5.0	79	4195	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	P0	Nil
11:00	SKOON A	5.8/6.3	96	5326	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KBP
11:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.	73	3103	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Cầu 1	Nil Cấp mạn Thịnh An 06
11:00	Bo Yang Tuo Zhan	2.0/4.0	97	5441	Ngọc Hải 68	Tổng hợp	P0	Cầu 6	Phạm Văn Ái/LP
11:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	4BLHD	PS	Vũ Đức Thiện/Vitaco
11:00	Brilliant Express	5.0/6.0	199	49802	VAS 306; 3008	Tổng hợp	3/4QT	4QT	Phạm Trọng Thiệp/NK
11:00	JIALI	5.2/5.2	141	13656	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Sunrise
11:20	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Đinh Văn Hữu/HV
11:20	Calypso	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Trần Sỹ Thanh/HV
12:00	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Phạm Trọng Thiệp/Vitaco
13:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Phạm Văn Ái/Vitaco
14:00	New Gold	2.4/5.4	167	26465	TĐ:01;SH 02	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Phạm Trọng Thiệp/NK
14:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	PTSC
14:00	DKC 02	2.0/4.0	91	4719.0	Ptsc:05;06	Tổng hợp	2ALHD	P0	Đinh Văn Hữu/DKC
15:00	Đức trí 389	0.8/2.14	79	3678	NS 01; 02	CDXMNS	Jetty 2	P0	Vũ Đức Thiện /NSCC
15:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2ALHD	Phạm Văn Song/NSA
16:00	Tấn Phúc 02	0.5/2.5	79	3234	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil Khi Mạnh Hùng 36 rời
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 09.10.2025									
17:00	Thắng Đạt 01	1.0/3.0	72	3685	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
17:00	Development	4.4/4.7	133	10578	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC

17:00	Cường Thịnh 36	4.0/4.0	89	5257	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Lê Đình Thao/Nil
17:00	Long Hưng 3	1.4/1.6	74	2607	Nil	Tổng hợp	Khu neo CT	2AQT	NSA
17:30	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Nil
17:30	Việt Thuận 56	6.9/6.9	106	7986	TĐ 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Phạm Văn Song/Nil
18:00	Tiến Minh 169	0.6/2.1	79	3675	Nil	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Nil
18:00	Quang trung 79	4.5/4.5	78	2310	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
19:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
19:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
20:00	Toxotis	5.0/6.2	129	8263	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	2QT	P0	Phạm Trọng Thiệp/KPB
21:00	AKIMOTO	6.1/6.5	116	6989	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	Khu neo	2QT	Lê Đình Thao/KPB
21:00	Hoàng Anh 268	4.6/4.8	79	3940	Nil	CDXMNS	Jetty 2	P0	Phạm Văn Ái/Nil
21:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	PS	Vũ Đức Thiện/Vipco
21:30	Đức trí 389	0.8/2.14	79	3678	NS 01; 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 2	Phạm Văn Ái /NSCC
22:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Phạm Văn Song/Vitaco
23:00	Nam Phát 02	0.5/2.8	79	3090.3	Nil	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Nil
23:00	Royal 36	3.5/4.5	102	6209	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
23:00	Nine Frontier	5.4/7.9	209	64539	VAS 3006; 3008 TĐ 01	Tổng hợp	1QT	P0	Đình Văn Hữu/KPB
23:00	Jade Star 15	3.0/4.0	91.9	4997	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	PS	Vũ Đức Thiện/Vitaco
23:30	Hà Dương 68	1.0/3.0	79	5202	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 09 tháng 09 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Thành

Hoàng Văn Thủy